

VAI TRÒ CỦA CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG HỖ TRỢ CHA MẸ ĐỊNH HƯỚNG CẢM XÚC CHO CON - TRẺ VỊ THÀNH NIÊN

Nguyễn Thị Phương Mai
Trường Đại học Công Đoàn
maintp@dhcd.edu.vn

Tóm tắt: Nghiên cứu này phân tích thực trạng định hướng cảm xúc của cha mẹ đối với trẻ vị thành niên và làm rõ hàm ý đối với thực hành Công tác xã hội (CTXH) trong gia đình Việt Nam. Nghiên cứu sử dụng phương pháp kết hợp, gồm khảo sát 100 phụ huynh tại Hà Nội và phỏng vấn sâu 08 phụ huynh, 05 trẻ nhằm bổ sung cho kết quả. Kết quả cho thấy, 91,2% phụ huynh nhận thức được tầm quan trọng của định hướng cảm xúc, nhưng 78,4% gặp khó khăn khi áp dụng. Đáng chú ý, 44,1% có xu hướng giảm nhẹ hoặc phủ nhận cảm xúc tiêu cực của con. Trong khi đó, 78% trẻ vị thành niên mong muốn tham gia các chương trình tăng cường sự thấu hiểu giữa cha mẹ và con cái. Dữ liệu định tính cho thấy, khoảng cách giữa nhận thức và kỹ năng giao tiếp cảm xúc của cha mẹ, đồng thời phản ánh sự khác biệt về kỳ vọng giữa hai thế hệ. Từ đó, nghiên cứu đề xuất các định hướng thực hành như tham vấn gia đình, nâng cao năng lực làm cha mẹ, kết nối nguồn lực, phòng ngừa-can thiệp sớm và lồng ghép giáo dục cảm xúc vào chính sách hỗ trợ gia đình. Nghiên cứu góp phần cung cấp bằng chứng thực nghiệm và khẳng định vai trò của CTXH trong phát triển cảm xúc lành mạnh ở trẻ vị thành niên.

Từ khóa: Công tác xã hội; cha mẹ; định hướng cảm xúc; trẻ vị thành niên

THE ROLES OF SOCIAL WORK IN ASSISTING PARENTS WITH GUIDING THE EMOTIONS FOR THEIR CHILDREN - ADOLESCENTS

Abstract: This research examines the present condition of parental emotional guidance towards adolescents and elucidates its significance for social work practices within Vietnamese families. Employing a mixed-methods approach, the study incorporates a survey involving 100 parents from Hanoi, alongside in-depth interviews with 8 parents and 5 children to enrich the findings. The results reveal that 91.2% of parents recognize the significance of emotional guidance; however, 78.4% face challenges in its implementation. Importantly, 44.1% of parents tend to minimize or dismiss their children's negative emotions. Concurrently, 78% of adolescents express a desire to engage in programs aimed at fostering understanding between parents and children. Qualitative insights highlight a disparity between parents' awareness and their emotional communication abilities, as well as differing expectations between the two generations. Consequently, the study recommends practical strategies such as family counseling, enhancing parenting skills, resource connectivity, early prevention and intervention, and the incorporation of emotional education into family support policies. This research contributes empirical evidence and underscores the role of Social Work in nurturing healthy emotional development in adolescents.

Keywords: adolescents; emotional guidance; parents; social work.

Mã bài báo: JHS - 318
Ngày nhận bài sửa: 04/02/2026

Ngày nhận bài: 31/12/2025
Ngày duyệt đăng: 11/02/2026

Ngày nhận phản biện: 20/01/2026

1. Đặt vấn đề

Cảm xúc giữ vai trò trung tâm trong sự phát triển tâm lý - xã hội của cá nhân, đặc biệt ở giai đoạn vị thành niên - thời kỳ đặc trưng bởi những biến đổi mạnh mẽ về sinh lý, nhận thức và sự hình thành bản sắc cá nhân. Ở giai đoạn này, cường độ và tính phức hợp của trải nghiệm cảm xúc gia tăng, trong khi năng lực tự điều tiết vẫn đang trong quá trình hoàn thiện. Các nghiên cứu quốc tế cho thấy, năng lực cảm xúc, bao gồm khả năng nhận diện, hiểu, biểu đạt và điều chỉnh cảm xúc, có mối liên hệ chặt chẽ với khả năng thích ứng xã hội, sức khỏe tâm thần và kết quả học tập của trẻ (Denham, 1998; Eisenberg & Spinrad, 2004). Những phát hiện này khẳng định rằng việc hỗ trợ phát triển năng lực cảm xúc cho trẻ vị thành niên không chỉ có ý nghĩa phòng ngừa rủi ro tâm lý - xã hội mà còn góp phần nâng cao chất lượng phát triển toàn diện.

Trong bối cảnh gia đình, lý thuyết “triết lý siêu - cảm xúc của cha mẹ” nhấn mạnh rằng niềm tin và thái độ của cha mẹ đối với cảm xúc sẽ định hướng cách họ phản hồi trước các biểu hiện cảm xúc của trẻ, từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến năng lực điều tiết cảm xúc và khả năng thích ứng của trẻ (Gottman et al., 1996; Havighurst & Kehoe, 2012). Các nghiên cứu gần đây tiếp tục củng cố luận điểm này khi cho thấy thực hành xã hội hóa cảm xúc tích cực từ cha mẹ có liên quan đến sự cải thiện điều tiết cảm xúc và giảm các vấn đề hành vi ở vị thành niên theo thời gian (Miller-Slough & Dunsmore, 2019). Điều này cho thấy vai trò then chốt của gia đình trong việc hình thành nền tảng cảm xúc bền vững cho trẻ.

Dựa trên nền tảng lý thuyết này, nhiều chương trình can thiệp theo mô hình “huấn luyện cảm xúc” đã được phát triển và kiểm chứng thực nghiệm. Chương trình Tuning in to Teens - một mô hình huấn luyện cha mẹ tập trung vào phản hồi cảm xúc thấu cảm đã được chứng minh có hiệu quả trong việc cải thiện phản ứng cảm xúc của cha mẹ và giảm hành vi rối nhiễu ở vị thành niên (Havighurst et al., 2015). Các nghiên cứu tiếp theo cũng chỉ ra cơ chế tác động của chương trình thông qua thay đổi cách cha mẹ phản hồi cảm xúc và nâng cao năng lực điều tiết của trẻ (Kehoe et al., 2020). Việc nhân rộng và thử nghiệm mô hình này ở các nhóm phụ huynh đặc thù, như cha mẹ nuôi, tiếp tục cho thấy tính khả thi và hiệu quả của tiếp cận huấn luyện cảm xúc (Rolock et al., 2020). Bên cạnh đó, tổng quan hệ thống và phân tích gộp các thử nghiệm

ngẫu nhiên có đối chứng cũng xác nhận rằng, các can thiệp nhằm vào thực hành xã hội hóa cảm xúc của cha mẹ có tác động tích cực đến năng lực cảm xúc của trẻ (England-Mason et al., 2023). Những bằng chứng này cung cấp nền tảng khoa học vững chắc cho việc phát triển các mô hình hỗ trợ cha mẹ trong lĩnh vực định hướng cảm xúc. Trong những năm gần đây tại Việt Nam, các nghiên cứu và chương trình giáo dục cảm xúc - xã hội chủ yếu được triển khai trong môi trường học đường hoặc tập trung vào việc nhận diện các vấn đề tâm lý ở trẻ vị thành niên. Xu hướng này cũng được ghi nhận trong các nghiên cứu quốc tế khi phần lớn các can thiệp về giáo dục cảm xúc - xã hội diễn ra trong bối cảnh trường học (Durlak et al., 2011; CASEL, 2020). Trong khi đó, nhiều công trình đã khẳng định vai trò quan trọng của gia đình, đặc biệt là cha mẹ, trong quá trình xã hội hóa cảm xúc của trẻ (Eisenberg et al., 1998; Gottman et al., 1996). Tuy nhiên, vai trò của CTXH trong hỗ trợ cha mẹ định hướng cảm xúc cho con vẫn chưa được phân tích một cách hệ thống. Hiện còn thiếu một khung lý thuyết tích hợp giữa lý thuyết xã hội hóa cảm xúc và cách tiếp cận chuyên môn của CTXH với gia đình có trẻ vị thành niên. Đồng thời, dữ liệu thực nghiệm phản ánh nhu cầu hỗ trợ của cha mẹ cũng như cơ chế tác động của CTXH trong lĩnh vực này còn hạn chế (NASW, 2012). Trong bối cảnh chuyển đổi xã hội và sự gia tăng các vấn đề sức khỏe tâm thần ở thanh thiếu niên, việc làm rõ vai trò của CTXH trong hỗ trợ cha mẹ định hướng cảm xúc cho con có ý nghĩa cấp thiết cả về lý luận và thực tiễn (UNICEF, 2021). Trên cơ sở đó, bài viết được thực hiện nhằm góp phần lấp đầy khoảng trống nghiên cứu đã nêu, đồng thời cung cấp bằng chứng thực nghiệm bước đầu về thực trạng và nhu cầu hỗ trợ cha mẹ trong định hướng cảm xúc đối với trẻ vị thành niên. Từ kết quả khảo sát, nghiên cứu hướng tới việc đề xuất các hàm ý thực hành CTXH phù hợp với bối cảnh Việt Nam hiện nay. Cụ thể, nghiên cứu tập trung trả lời hai câu hỏi: (1) Thực trạng nhận thức và thực hành định hướng cảm xúc của cha mẹ đối với trẻ vị thành niên hiện nay như thế nào? (2) Trên cơ sở thực trạng đó, CTXH có thể đóng vai trò gì trong việc hỗ trợ cha mẹ nâng cao năng lực thực hành?

2. Cơ sở lý luận và khung lý thuyết nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận về trẻ vị thành niên và định hướng cảm xúc

Trẻ vị thành niên (thường được xác định trong

khoảng 10-19 tuổi, tùy theo cách phân loại) là giai đoạn chuyển tiếp từ trẻ em sang người trưởng thành, đặc trưng bởi những biến đổi mạnh mẽ về sinh lý, nhận thức và tâm lý - xã hội (WHO, 2014; UNICEF, 2011; Steinberg, 2014). Sự thay đổi nội tiết và tái cấu trúc não bộ làm gia tăng cường độ và tính dao động của cảm xúc, trong khi các chức năng kiểm soát xung động và tự điều chỉnh vẫn chưa hoàn thiện. Đồng thời, sự phát triển tư duy trừu tượng và khả năng tự phản tư khiến trẻ nhạy cảm hơn với đánh giá xã hội và có nhu cầu tự chủ cao.

Về mặt phát triển, vị thành niên thường biểu hiện cảm xúc mạnh và dễ dao động, nhạy cảm với phản hồi từ cha mẹ và bạn bè, đồng thời gặp khó khăn nhất định trong điều tiết cảm xúc khi đối diện căng thẳng. Do đó, cảm xúc ở giai đoạn này không chỉ là phản ứng tức thời mà trở thành yếu tố quan trọng định hình bản sắc cá nhân và khả năng thích ứng xã hội.

Về lý luận, năng lực cảm xúc bao gồm khả năng nhận diện, hiểu, biểu đạt và điều chỉnh cảm xúc phù hợp với mục tiêu cá nhân và chuẩn mực xã hội (Denham, 1998). Điều tiết cảm xúc là cấu phần trung tâm của năng lực này (Eisenberg & Spinrad, 2004). Trong bối cảnh gia đình, định hướng cảm xúc là quá trình cha mẹ hỗ trợ trẻ nhận diện, thấu hiểu, chấp nhận và điều chỉnh cảm xúc một cách phù hợp. Đối với trẻ vị thành niên, việc định hướng này có ý nghĩa đặc biệt trong bối cảnh gia tăng áp lực học tập, quan hệ bạn bè và nhu cầu khẳng định bản thân.

Vai trò của cha mẹ trong xã hội hóa cảm xúc

Theo khung lý thuyết “triết lý siêu - cảm xúc của cha mẹ”, cách cha mẹ nhìn nhận cảm xúc sẽ chi phối cách họ phản hồi trước cảm xúc của con, từ đó định hình môi trường cảm xúc trong gia đình (Gottman et al., 1996; Havighurst & Kehoe, 2012). Cơ chế xã hội hóa cảm xúc diễn ra thông qua việc cha mẹ làm mẫu cách biểu đạt và điều chỉnh cảm xúc, hỗ trợ trẻ hiểu nguyên nhân - ý nghĩa của cảm xúc, đồng thời hướng dẫn hành vi phù hợp trong các tình huống cụ thể. Phản hồi thấu cảm và mang tính hướng dẫn được chứng minh có liên hệ tích cực với sự phát triển năng lực điều tiết cảm xúc ở trẻ, trong khi phản hồi phủ nhận hoặc trừng phạt cảm xúc có thể làm suy giảm khả năng tự điều chỉnh về lâu dài (Denham, 1998; Eisenberg & Spinrad, 2004).

Công tác xã hội với trẻ vị thành niên và gia đình

Từ góc độ chuyên môn, CTXH với trẻ vị thành niên không chỉ tập trung vào giải quyết vấn đề hành vi,

mà hướng đến tăng cường năng lực cá nhân và củng cố hệ gia đình như một môi trường phát triển lành mạnh. So với CTXH đối với trẻ em nói chung, can thiệp với vị thành niên đòi hỏi: Tôn trọng quyền tham gia và tiếng nói của trẻ, bảo đảm lợi ích tốt nhất của trẻ theo quy định pháp luật (Quốc hội, 2016); Thúc đẩy năng lực tự điều chỉnh và tự chủ thích ứng; Làm việc song song với gia đình, vì gia đình là môi trường xã hội hóa cảm xúc nền tảng.

Trong can thiệp đối với gia đình và trẻ vị thành niên, CTXH thường được triển khai theo các định hướng: (i) nâng cao năng lực của hệ gia đình trong việc thực hiện các chức năng chăm sóc và giáo dục; (ii) kết nối, điều phối các dịch vụ hỗ trợ; và (iii) phòng ngừa, phát hiện sớm và can thiệp kịp thời đối với các nguy cơ ảnh hưởng đến sự phát triển toàn diện của trẻ CTXH (Quốc hội, 2016; Thủ tướng Chính phủ, 2010).

Trong bối cảnh định hướng cảm xúc, vai trò của CTXH thể hiện ở việc: hỗ trợ cha mẹ nâng cao nhận thức và kỹ năng định hướng cảm xúc; cải thiện tương tác cha mẹ - con; kết nối gia đình với nguồn lực tham vấn tâm lý, nhà trường và cộng đồng; bảo đảm việc thực hành nuôi dạy con phù hợp với nguyên tắc thúc đẩy quyền trẻ em. Như vậy, cơ sở lý luận của nghiên cứu không chỉ dựa trên đặc điểm phát triển cảm xúc ở vị thành niên và vai trò xã hội hóa cảm xúc của cha mẹ, mà còn đặt trong khuôn khổ tiếp cận chuyên môn của CTXH với gia đình và trẻ vị thành niên. Đây là nền tảng để phân tích thực trạng và xác định vai trò hỗ trợ của CTXH trong các nội dung tiếp theo của nghiên cứu.

2.2. Khung lý thuyết nghiên cứu

Trên cơ sở đặc điểm phát triển cảm xúc ở trẻ vị thành niên và vai trò xã hội hóa cảm xúc trong gia đình, nghiên cứu xây dựng khung lý thuyết tích hợp nhằm lý giải mối quan hệ giữa phản hồi cảm xúc của cha mẹ và sự phát triển năng lực cảm xúc của trẻ.

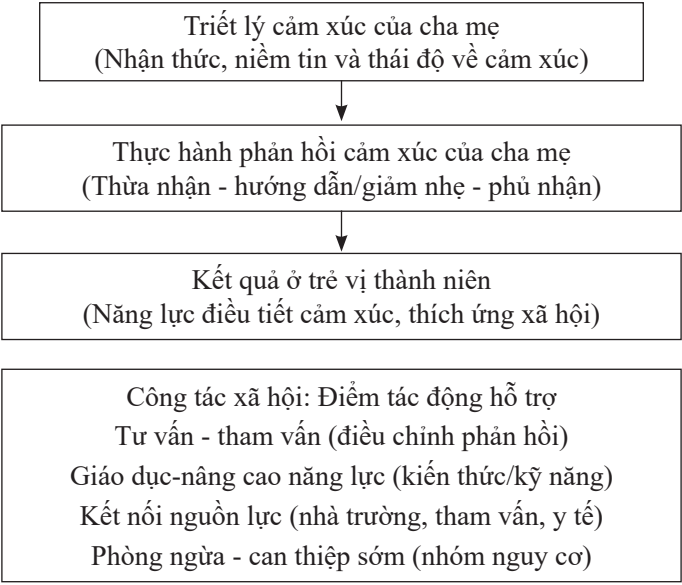
Lý thuyết trung tâm được sử dụng là “triết lý siêu - cảm xúc của cha mẹ” (Gottman et al., 1996; Havighurst & Kehoe, 2012). Theo đó, niềm tin và thái độ của cha mẹ đối với cảm xúc sẽ định hướng cách họ phản hồi trước cảm xúc của con. Phản hồi này có thể theo hướng phủ nhận/giảm nhẹ hoặc theo hướng thừa nhận và huấn luyện cảm xúc, từ đó tác động đến quá trình điều tiết cảm xúc của trẻ. Để làm rõ kết quả phát triển ở trẻ, nghiên cứu vận dụng khái niệm năng lực cảm xúc (Denham, 1998) và điều tiết cảm xúc

(Eisenberg & Spinrad, 2004), nhấn mạnh khả năng nhận diện, hiểu và điều chỉnh cảm xúc như những yếu tố cốt lõi của sự thích ứng tâm lý - xã hội ở vị thành niên.

Bên cạnh đó, nghiên cứu đặt vấn đề trong tiếp cận hệ sinh thái và dựa trên quyền trẻ em, coi gia đình là môi trường xã hội hóa cảm xúc trực tiếp và nhấn mạnh trách nhiệm bảo đảm môi trường phát triển an toàn, tôn trọng tiếng nói của trẻ (Quốc hội, 2016).

Từ các nền tảng trên, mô hình phân tích của nghiên cứu được xác định theo chuỗi quan hệ: Triết lý cảm xúc của cha mẹ -> Cách phản hồi cảm xúc -> Năng lực điều tiết cảm xúc của trẻ vị thành niên -> Nhu cầu và vai trò hỗ trợ của CTXH. Khung lý thuyết này bảo đảm tính nhất quán giữa cơ sở phát triển vị thành niên, cơ chế xã hội hóa cảm xúc trong gia đình và định hướng vai trò can thiệp của CTXH trong nghiên cứu.

Hình 1. Mô hình khái niệm về định hướng cảm xúc trong gia đình có trẻ vị thành niên và các điểm tác động hỗ trợ của CTXH



(Ghi chú. Mô hình được xây dựng nhằm định hướng phân tích và thảo luận hàm ý thực hành, không nhằm kiểm định quan hệ nhân quả trong nghiên cứu này.)

Nguồn: Tác giả tổng hợp và đề xuất dựa trên Gottman et al. (1996) và Eisenberg et al. (1998))

Mô hình trên được xây dựng nhằm khái quát hóa mối quan hệ giữa triết lý cảm xúc của cha mẹ, thực hành phản hồi cảm xúc và kết quả phát triển cảm xúc - xã hội ở trẻ vị thành niên. Trên cơ sở các tiếp cận về xã hội hóa cảm xúc, mô hình nhấn mạnh rằng cách cha mẹ nhìn nhận và phản hồi cảm xúc đóng vai trò trung tâm trong quá trình hình thành năng lực điều tiết cảm xúc của trẻ. Đồng thời, CTXH được xác định là lĩnh vực có thể tác động hỗ trợ vào các điểm then chốt của tiến trình này, đặc biệt ở cấp độ nhận thức và thực hành của cha mẹ. Mô hình được sử dụng như một khung khái niệm định hướng phân tích và thảo luận, không nhằm kiểm định quan hệ nhân quả trong phạm vi nghiên cứu hiện tại.

3. Phương pháp nghiên cứu

Thiết kế nghiên cứu: Nghiên cứu sử dụng thiết kế phương pháp hỗn hợp theo hướng bổ trợ giải thích,

trong đó dữ liệu định lượng được thu thập và phân tích trước, sau đó dữ liệu định tính được sử dụng nhằm làm rõ và diễn giải sâu hơn các phát hiện từ khảo sát. Cách tiếp cận này cho phép kết hợp ưu điểm của thống kê mô tả với phân tích trải nghiệm chủ quan, góp phần tăng tính toàn diện và độ tin cậy của kết quả nghiên cứu.

Mẫu nghiên cứu và phương pháp chọn mẫu: Phân định lượng được thực hiện với 100 phụ huynh có con trong độ tuổi từ 11 đến 16 tuổi, đang sinh sống tại hai phường thuộc thành phố Hà Nội. Đối tượng được lựa chọn theo phương pháp chọn mẫu thuận tiện có chủ đích, dựa trên các tiêu chí: (i) là cha mẹ hoặc người chăm sóc chính của trẻ vị thành niên; (ii) con đang sinh sống cùng gia đình; (iii) đồng ý tham gia khảo sát trên cơ sở tự nguyện.

Phân định tính bao gồm 13 người tham gia, trong đó có 08 phụ huynh (04 mẹ, 04 bố) và 05 trẻ vị thành

niên được lựa chọn từ nhóm khảo sát. Việc lựa chọn được thực hiện theo nguyên tắc chọn mẫu có chủ đích nhằm bảo đảm sự đa dạng về giới tính, độ tuổi và mức độ gặp khó khăn trong hỗ trợ cảm xúc. Dữ liệu được thu thập trong năm 2024.

Do sử dụng phương pháp chọn mẫu thuận tiện với quy mô mẫu còn hạn chế, kết quả nghiên cứu chủ yếu phản ánh đặc điểm của nhóm khảo sát và chưa có tính đại diện cao cho toàn bộ phụ huynh có con ở độ tuổi vị thành niên.

Công cụ nghiên cứu: Công cụ thu thập dữ liệu là bảng hỏi cấu trúc do tác giả xây dựng trên cơ sở khung lý thuyết về xã hội hóa cảm xúc và triết lý siêu - cảm xúc của cha mẹ. Bảng hỏi gồm bốn phần: (1) Thông tin nhân khẩu học của phụ huynh và trẻ; (2) Nhận thức về tầm quan trọng của định hướng cảm xúc (5 mục); (3) Mức độ khó khăn khi hỗ trợ cảm xúc của con (7 mục); (4) Phản ứng của cha mẹ trước các tình huống cảm xúc tiêu cực của con (6 tình huống).

Phương pháp phỏng vấn sâu: Nhằm làm rõ hơn các kết quả định lượng, nghiên cứu tiến hành phỏng vấn sâu bán cấu trúc với phụ huynh và trẻ vị thành niên. Hướng dẫn phỏng vấn tập trung vào các nội dung: (i) cách cha mẹ nhận diện và lý giải cảm xúc của con; (ii) trải nghiệm cụ thể khi xử lý tình huống cảm xúc tiêu cực; (iii) khó khăn và áp lực trong quá trình đồng hành cảm xúc; (iv) nhu cầu hỗ trợ từ dịch vụ chuyên môn; (v) kỳ vọng của trẻ về sự thấu hiểu từ cha mẹ. Mỗi cuộc phỏng vấn kéo dài khoảng 40-60 phút. Dữ liệu được ghi chép, tổng hợp và mã hóa theo chủ đề nhằm xác định các mẫu ý nghĩa lặp lại và sự tương đồng/khác biệt giữa quan điểm của phụ huynh và trẻ. Các trích dẫn được sử dụng trong bài viết nhằm minh họa và bổ sung chiều sâu cho kết quả khảo sát, không nhằm mục đích khái quát hóa.

Các mục được đo lường bằng thang Likert 5 mức độ (1 = mức thấp nhất; 5 = mức cao nhất). Trước khi khảo sát chính thức, bảng hỏi được tham vấn ý kiến của ba chuyên gia trong lĩnh vực CTXH và Tâm lý học nhằm bảo đảm tính phù hợp nội dung. Độ tin cậy nội tại của thang đo được kiểm định bằng hệ số Cronbach's Alpha với giá trị $\alpha = 0,81$, cho thấy mức độ nhất quán chấp nhận được.

Phương pháp xử lý và phân tích dữ liệu: Dữ liệu được nhập và xử lý bằng phần mềm SPSS phiên bản 26.0. Nghiên cứu sử dụng các phương pháp thống kê mô tả gồm tần suất, tỷ lệ phần trăm, giá trị trung bình và độ lệch chuẩn nhằm phản ánh thực trạng nhận thức, khó khăn và xu hướng phản hồi cảm xúc của phụ huynh trong mẫu khảo sát. Việc tích hợp dữ liệu được thực hiện ở giai đoạn thảo luận nhằm đối chiếu và giải thích

các xu hướng nổi bật từ kết quả định lượng bằng bảng chứng định tính.

Đạo đức nghiên cứu: Nghiên cứu bảo đảm nguyên tắc tự nguyện tham gia, bảo mật thông tin và chỉ sử dụng dữ liệu cho mục đích nghiên cứu. Người tham gia được cung cấp thông tin về mục tiêu nghiên cứu và có quyền từ chối trả lời bất kỳ câu hỏi nào.

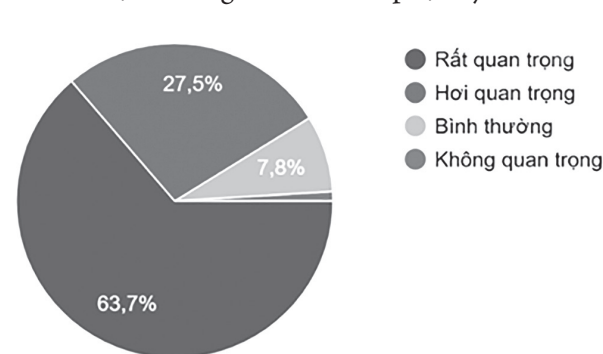
4. Kết quả nghiên cứu

Trên cơ sở khung lý thuyết đã trình bày, nghiên cứu tiến hành khảo sát thực trạng nhận thức, khó khăn và cách phản hồi cảm xúc của cha mẹ đối với trẻ vị thành niên. Các kết quả dưới đây tập trung làm rõ khoảng cách giữa nhận thức và thực hành, đồng thời phân tích nhu cầu hỗ trợ từ góc nhìn của phụ huynh và trẻ.

4.1. Nhận thức của cha mẹ về tầm quan trọng của định hướng cảm xúc

Kết quả khảo sát cho thấy, đa số phụ huynh nhận thức rõ vai trò của định hướng cảm xúc trong nuôi dạy con. Cụ thể, 63,7% đánh giá là “rất quan trọng” và 27,5% cho rằng “quan trọng”, nâng tổng tỷ lệ nhận thức tích cực lên 91,2%. Điều này phản ánh xu hướng chuyển biến trong quan niệm nuôi dạy con, khi yếu tố cảm xúc được nhìn nhận như một thành tố quan trọng bên cạnh học tập và hành vi.

Hình 1. Mức độ đánh giá tầm quan trọng của việc định hướng cảm xúc theo phụ huynh



Nguồn: Kết quả xử lý số liệu của tác giả (2024)

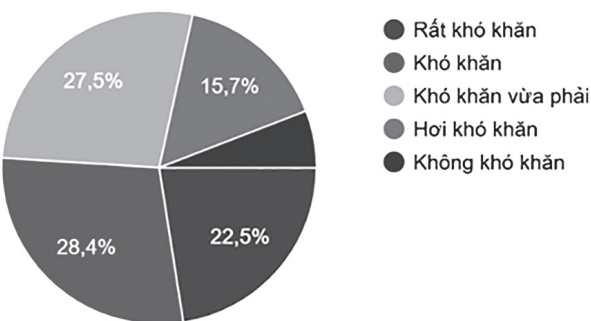
Tuy nhiên, vẫn còn 8,8% phụ huynh đánh giá nội dung này ở mức “bình thường” hoặc “không quan trọng”. Mặc dù tỷ lệ không lớn, nhưng cho thấy vẫn tồn tại một bộ phận cha mẹ chưa thực sự xem trọng yếu tố cảm xúc trong quá trình phát triển của trẻ. Nhìn chung, dữ liệu cho thấy nền tảng nhận thức tương đối thuận lợi, song cần tiếp tục xem xét mức độ chuyển hóa nhận thức này vào thực hành cụ thể trong gia đình.

4.2. Mức độ khó khăn khi hỗ trợ cảm xúc của con

Khi được hỏi về khả năng hiểu và hỗ trợ cảm xúc của con, 78,4% phụ huynh thừa nhận gặp khó khăn ở các mức độ khác nhau. Trong đó, 22,5% “rất khó khăn”

và 28,4% “khó khăn”. Chỉ 5,9% cho rằng họ không gặp khó khăn.

Hình 2. Mức độ khó khăn của phụ huynh khi hỗ trợ cảm xúc cho con



Nguồn: Kết quả xử lý số liệu của tác giả (2024)

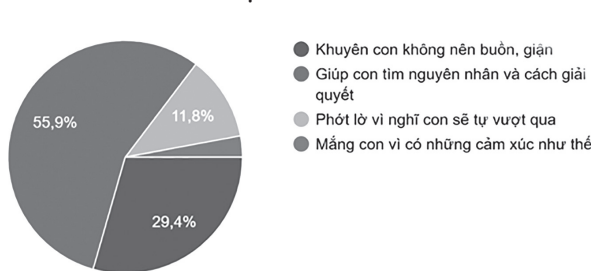
So sánh với tỷ lệ nhận thức tích cực (91,2%), có thể thấy khoảng cách đáng kể giữa việc “biết là quan trọng” và “thực hiện được”. Điều này cho thấy, nhận thức đúng chưa đồng nghĩa với năng lực thực hành hiệu quả. Kết quả này là chỉ báo quan trọng về sự thiếu hụt kỹ năng hoặc nguồn lực hỗ trợ trong gia đình.

4.3. Phản ứng của phụ huynh trước cảm xúc tiêu cực của con

Về cách phản ứng trong các tình huống cảm xúc tiêu cực, 55,9% phụ huynh lựa chọn cách tiếp cận mang tính hỗ trợ, như cùng con tìm hiểu nguyên nhân và giải quyết vấn đề. Đây là nhóm phản ứng phù hợp với định hướng phát triển năng lực điều tiết cảm xúc.

Tuy nhiên, 44,1% còn lại có xu hướng phản ứng theo hướng giảm nhẹ hoặc phủ nhận cảm xúc của trẻ, bao gồm 29,4% khuyên con “không nên buồn/giận”, 11,8% phớt lờ cảm xúc và 2,9% mắng con. Tỷ lệ này cho thấy, gần một nửa phụ huynh vẫn chưa áp dụng nhất quán các cách phản hồi mang tính hỗ trợ.

Hình 3. Phản ứng của phụ huynh trước cảm xúc tiêu cực của con



Nguồn: Kết quả xử lý số liệu của tác giả (2024)

Để làm rõ hơn các kết quả định lượng, nghiên cứu đã tiến hành phỏng vấn sâu bổ sung với một số phụ huynh và trẻ vị thành niên trong nhóm khảo sát. Dữ liệu định tính bước đầu cho thấy những khó khăn mà phụ huynh

gặp phải không chỉ dừng ở mức thiếu kiến thức lý thuyết mà còn liên quan đến áp lực vai trò và cách thức ứng xử được hình thành từ kinh nghiệm nuôi dạy trước đây.

Một phụ huynh chia sẻ: “Tôi biết là phải lắng nghe con, nhưng nhiều khi đi làm về mệt, nghe con than vãn là tôi chỉ muốn con thôi đừng buồn nữa, tập trung học đi. Tôi cũng không biết nói sao cho đúng.” (Mẹ, 42 tuổi).

Một phụ huynh khác cho rằng: “Ngày xưa bố mẹ tôi không nói nhiều về cảm xúc, buồn thì tự vượt qua. Nên khi con buồn, tôi nghĩ khuyên con mạnh mẽ lên là tốt cho con”, (Bố, 45 tuổi).

Từ phía trẻ vị thành niên, một học sinh chia sẻ: “Có lúc con chỉ muốn bố mẹ nghe thôi, không cần giải pháp ngay. Nhưng nhiều khi con nói ra thì bố mẹ bảo đừng suy nghĩ nhiều.” (Học sinh, 15 tuổi).

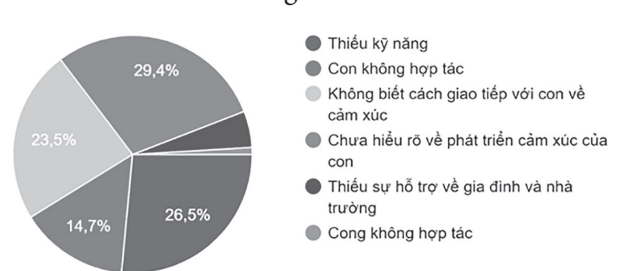
Những trích dẫn trên cho thấy sự tồn tại của khoảng cách trong kỳ vọng và cách hiểu giữa cha mẹ và con cái. Trong khi cha mẹ có xu hướng tập trung vào giải quyết vấn đề hoặc định hướng hành vi, trẻ lại mong muốn được lắng nghe và thừa nhận cảm xúc trước tiên. Phát hiện này củng cố thêm kết quả khảo sát định lượng về khoảng cách giữa nhận thức và thực hành, đồng thời làm nổi bật nhu cầu về các hình thức hỗ trợ chuyên môn nhằm nâng cao năng lực phản hồi cảm xúc thấu cảm trong gia đình.

4.4. Những khó khăn cụ thể trong định hướng cảm xúc

Phân tích các dạng khó khăn cho thấy trở ngại chủ yếu nằm ở hạn chế về kiến thức và kỹ năng. Cụ thể, 29,4% phụ huynh chưa hiểu rõ sự phát triển cảm xúc của con; 26,5% thiếu kỹ năng định hướng cảm xúc; và 23,5% gặp khó khăn trong giao tiếp về cảm xúc.

Các khó khăn liên quan đến năng lực chuyên môn chiếm tỷ lệ cao hơn so với khó khăn do thái độ hoặc sự hợp tác của trẻ (14,7%). Điều này cho thấy vấn đề cốt lõi không nằm ở sự thiếu quan tâm của cha mẹ, mà ở hạn chế về kỹ năng và hiểu biết trong quá trình tương tác cảm xúc.

Hình 4. Những khó khăn của phụ huynh trong định hướng cảm xúc

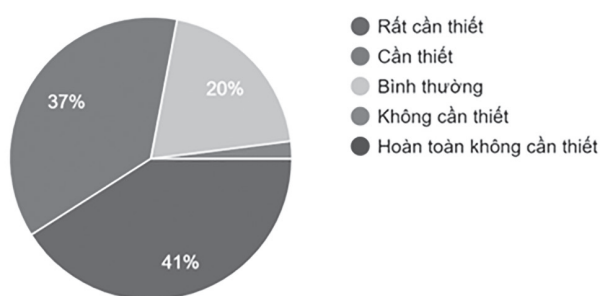


Nguồn: Kết quả xử lý số liệu của tác giả (2024)

4.5. Nhu cầu hỗ trợ từ góc nhìn của trẻ vị thành niên

Từ phía trẻ vị thành niên, 41,0% cho rằng các chương trình giúp cha mẹ và con cái hiểu nhau hơn là “rất cần thiết” và 37,0% đánh giá là “cần thiết”, nâng tổng tỷ lệ nhu cầu tích cực lên 78,0%. Chỉ 2,0% cho rằng không cần thiết. Đáng chú ý, tỷ lệ nhu cầu hỗ trợ từ phía trẻ (78,0%) gần tương ứng với tỷ lệ phụ huynh thừa nhận gặp khó khăn (78,4%). Sự tương đồng này cho thấy tồn tại một nhận thức tương đối thống nhất giữa hai phía về những hạn chế trong tương tác cảm xúc gia đình.

Hình 5. Nhu cầu của trẻ vị thành niên về chương trình tăng cường thấu hiểu cha mẹ - con



Nguồn: Kết quả xử lý số liệu của tác giả (2024)

Tổng hợp các kết quả khảo sát cho thấy tồn tại khoảng cách rõ rệt giữa nhận thức (91,2%), năng lực thực hành (78,4% gặp khó khăn) và chất lượng phản hồi cảm xúc (44,1% có xu hướng giảm nhẹ/phủ nhận). Đồng thời, nhu cầu hỗ trợ từ phía trẻ ở mức cao (78%) phản ánh mong muốn cải thiện sự thấu hiểu và đồng hành cảm xúc trong gia đình. Kết quả này làm nổi bật sự chênh lệch giữa nhận thức, thực hành và nhu cầu hỗ trợ trong định hướng cảm xúc ở gia đình có trẻ vị thành niên.CTXH

5. Thảo luận và hàm ý thực hành Công tác xã hội

Kết quả nghiên cứu cho thấy tồn tại sự chênh lệch đáng kể giữa nhận thức tích cực của phụ huynh về tầm quan trọng của định hướng cảm xúc và năng lực thực hành trong đời sống gia đình. Đồng thời, vẫn còn một tỷ lệ đáng kể phụ huynh phản hồi cảm xúc của con theo hướng giảm nhẹ hoặc né tránh, trong khi trẻ vị thành niên bày tỏ nhu cầu cao về việc cải thiện sự thấu hiểu trong gia đình. Những phát hiện này cho thấy thách thức chủ yếu không nằm ở thái độ hay mức độ quan tâm của cha mẹ, mà ở hạn chế về kiến thức, kỹ năng và điều kiện thực hành. Trên cơ sở đó, vai trò của CTXH được xem xét dưới góc độ các hàm ý thực hành nhằm thu hẹp khoảng cách giữa nhận thức và năng lực thực hiện trong định hướng cảm xúc.

Hàm ý về tư vấn - tham vấn gia đình: CTXH Với tỷ lệ cao phụ huynh gặp khó khăn trong việc định hướng cảm xúc và xu hướng phản hồi theo hướng giảm nhẹ hoặc phủ

nhận cảm xúc của trẻ, kết quả nghiên cứu này tương đồng với các nghiên cứu trước cho thấy cha mẹ thường thiếu kỹ năng phản hồi cảm xúc mang tính hỗ trợ, đặc biệt trong các bối cảnh văn hóa coi trọng kiểm soát cảm xúc (Gottman et al., 1996; Havighurst & Kehoe, 2012). Điều này cho thấy, khoảng cách giữa nhận thức và thực hành là một đặc điểm phổ biến, không chỉ trong bối cảnh quốc tế mà còn được tái khẳng định trong gia đình Việt Nam. Trên cơ sở đó, các dịch vụ tư vấn - tham vấn gia đình cần tập trung hỗ trợ cha mẹ điều chỉnh cách phản hồi theo hướng thừa nhận và hướng dẫn trẻ điều tiết cảm xúc. Nội dung tham vấn có thể bao gồm: hỗ trợ cha mẹ nhận diện cảm xúc của trẻ như một trải nghiệm bình thường; phát triển kỹ năng lắng nghe và phản hồi thấu cảm; và phân biệt giữa việc chấp nhận cảm xúc và điều chỉnh hành vi. Định hướng này phù hợp với khung “triết lý siêu-cảm xúc của cha mẹ”, nhấn mạnh vai trò của niềm tin và thái độ trong việc định hình hành vi phản hồi. Những kết quả từ dữ liệu định tính cũng cho thấy nhu cầu hỗ trợ chuyên môn từ phía phụ huynh là rõ rệt, phản ánh việc họ không thiếu thiện chí mà thiếu công cụ và kỹ năng cụ thể. Phát hiện này góp phần bổ sung bằng chứng thực nghiệm về nhu cầu can thiệp ở cấp độ gia đình trong bối cảnh Việt Nam, đồng thời nhấn mạnh vai trò của nhân viên CTXH như một tác nhân trung gian trong việc hỗ trợ điều chỉnh tương tác cảm xúc giữa cha mẹ và con cái. Tuy nhiên, do nghiên cứu chưa đánh giá hiệu quả của các mô hình can thiệp cụ thể, các đề xuất hiện tại chủ yếu mang tính định hướng thực hành.

Hàm ý về giáo dục - nâng cao năng lực làm cha mẹ: Các kết quả cho thấy khó khăn chủ yếu của phụ huynh liên quan đến thiếu kiến thức về phát triển cảm xúc và kỹ năng giao tiếp cảm xúc. Vì vậy, các chương trình giáo dục làm cha mẹ do nhân viên triển khai có thể tập trung vào: (i) đặc điểm phát triển cảm xúc ở vị thành niên; (ii) nguyên tắc xã hội hóa cảm xúc trong gia đình; (iii) kỹ năng lắng nghe chủ động và phản hồi thấu cảm; (iv) hướng dẫn trẻ tự điều tiết cảm xúc. Những nội dung này tương thích với tiếp cận năng lực cảm xúc và điều tiết cảm xúc (Denham, 1998; Eisenberg & Spinrad, 2004). Hàm ý này xuất phát trực tiếp từ phát hiện về khoảng cách giữa nhận thức và thực hành, đồng thời phù hợp với nhu cầu hỗ trợ được trẻ vị thành niên phản ánh.

Hàm ý về kết nối và điều phối nguồn lực: Trong bối cảnh một bộ phận trẻ có biểu hiện khó kiểm soát cảm xúc hoặc xung đột kéo dài với cha mẹ, sự hỗ trợ ở phạm vi gia đình có thể chưa đủ. Nhân viên CTXH có thể đóng vai trò điều phối giữa gia đình với nhà trường, dịch vụ tham vấn tâm lý và các nguồn lực cộng đồng nhằm bảo đảm hỗ trợ đa tầng. Việc kết nối này cần tuân thủ

nguyên tắc bảo mật và lợi ích tốt nhất của trẻ theo quy định pháp luật CTXH (Quốc hội, 2016).

Hàm ý về phòng ngừa và can thiệp sớm: Với tỷ lệ lớn phụ huynh gặp khó khăn trong hỗ trợ cảm xúc, cách tiếp cận phòng ngừa có ý nghĩa quan trọng. CTXH có thể ưu tiên các hoạt động truyền thông, tập huấn kỹ năng làm cha mẹ và sàng lọc sớm các nhóm gia đình có nguy cơ xung đột cảm xúc kéo dài. Định hướng này phù hợp với chủ trương phát triển nghề CTXH theo hướng chuyên nghiệp hóa và tăng cường phòng ngừa (Thủ tướng Chính phủ, 2010).

Từ phía trẻ vị thành niên, một học sinh chia sẻ: “Con nghĩ nếu ở trường có cô chú tư vấn để nói chuyện riêng thì tốt. Có chuyện con không muốn nói với bố mẹ ngay.” (Học sinh, 14 tuổi).

Một phụ huynh cũng bày tỏ: “Khi con có dấu hiệu thu mình, tôi không biết nên tìm ai để hỏi. Nếu có nơi hỗ trợ sớm thì chắc đỡ căng thẳng hơn.”

Các ý kiến này cho thấy nhu cầu hỗ trợ không chỉ dừng ở phạm vi gia đình mà cần sự kết nối giữa gia đình - nhà trường - dịch vụ tham vấn. Điều này củng cố luận điểm rằng CTXH không chỉ thực hiện vai trò tham vấn cá nhân/gia đình, mà còn đóng vai trò điều phối, phát hiện sớm nguy cơ và kết nối nguồn lực nhằm bảo đảm môi trường hỗ trợ đa tầng cho trẻ vị thành niên.

CTXH Các phân tích trên cho thấy vai trò của CTXH được đề xuất như những hàm ý thực hành dựa trên dữ liệu mô tả, nhằm thu hẹp khoảng cách giữa nhận thức và năng lực thực hành trong định hướng cảm xúc của cha mẹ. Tuy nhiên, nghiên cứu hiện tại chưa thu thập dữ liệu trực tiếp về hoạt động can thiệp của CTXH. Do đó, cần có các nghiên cứu tiếp theo theo hướng can thiệp hoặc đánh giá chương trình để kiểm chứng hiệu quả của các đề xuất này.

Hàm ý ở cấp độ chính sách và quản lý nhà nước: Ở cấp độ vĩ mô, kết quả nghiên cứu cho thấy định hướng cảm xúc cần được nhìn nhận như một nội dung quan trọng trong các chính sách phát triển gia đình và bảo vệ trẻ em. Nhận định này phù hợp với các khuyến nghị quốc tế nhấn mạnh vai trò của gia đình trong việc thúc đẩy phát triển cảm xúc - xã hội và phòng ngừa các vấn đề sức khỏe tâm thần ở trẻ vị thành niên (United Nations Children's Fund, 2021; World Health Organization, 2014).

Tại Việt Nam, định hướng này cũng tương thích với các chủ trương, chính sách hiện hành về xây dựng gia đình và bảo vệ trẻ em, trong đó nhấn mạnh vai trò của gia đình trong giáo dục, chăm sóc và phát triển toàn diện trẻ em (Chính phủ Việt Nam, 2021; Quốc hội Việt Nam, 2016). Đồng thời, các bằng chứng nghiên cứu cho thấy việc nâng cao năng lực làm cha mẹ, đặc biệt

trong lĩnh vực hỗ trợ và định hướng cảm xúc, có thể góp phần giảm nguy cơ bạo lực gia đình và cải thiện chất lượng tương tác giữa cha mẹ và con cái (World Health Organization, 2016; Centers for Disease Control and Prevention, 2019). Trên cơ sở đó, có thể xem xét lồng ghép nội dung giáo dục cảm xúc và kỹ năng xã hội hóa cảm xúc cho cha mẹ vào các chương trình xây dựng gia đình hạnh phúc, đồng thời tích hợp trong các chính sách phòng ngừa bạo lực gia đình và bảo vệ trẻ em. Định hướng này phù hợp với cách tiếp cận phòng ngừa và can thiệp sớm, góp phần củng cố vai trò của gia đình như một môi trường then chốt trong phát triển cảm xúc lành mạnh cho trẻ vị thành niên..

Trên cơ sở các định hướng chính sách nêu trên, trong bối cảnh nghề CTXH tiếp tục được chuyên nghiệp hóa, việc tích hợp nội dung hỗ trợ cha mẹ định hướng cảm xúc vào các chương trình phát triển nghề giai đoạn mới sẽ góp phần mở rộng các can thiệp theo hướng phòng ngừa sớm (Chính phủ Việt Nam, 2021). Ở cấp địa phương, chính quyền cơ sở và các tổ chức liên quan có thể tổ chức các hoạt động tập huấn kỹ năng làm cha mẹ, đồng thời tăng cường kết nối gia đình với các dịch vụ tham vấn và hỗ trợ tâm lý. Định hướng này phù hợp với cách tiếp cận phát triển hệ thống dịch vụ CTXH đa tầng, trong đó gia đình, nhà trường và cộng đồng cùng tham gia hỗ trợ trẻ vị thành niên (World Health Organization, 2016). Qua đó, có thể hình thành mạng lưới hỗ trợ toàn diện, góp phần nâng cao hiệu quả phòng ngừa và can thiệp sớm đối với các vấn đề tâm lý - xã hội ở trẻ. Việc thể chế hóa nội dung hỗ trợ cha mẹ định hướng cảm xúc không chỉ góp phần nâng cao tính bền vững của các can thiệp mà còn đảm bảo quyền được phát triển toàn diện của trẻ em, phù hợp với các nguyên tắc bảo vệ và thúc đẩy quyền trẻ em trong bối cảnh hiện nay (Quốc hội Việt Nam, 2016).

6. Hạn chế nghiên cứu

Mặc dù nghiên cứu đã cung cấp những dữ liệu bước đầu về thực trạng định hướng cảm xúc trong gia đình có trẻ vị thành niên, vẫn tồn tại một số hạn chế: (1) Quy mô mẫu còn hạn chế và được lựa chọn theo phương pháp thuận tiện, do đó kết quả nghiên cứu chủ yếu phản ánh đặc điểm của nhóm khảo sát và chưa có tính đại diện cao cho toàn bộ phụ huynh có con ở độ tuổi vị thành niên; (2) Dữ liệu được thu thập dựa trên tự báo cáo của phụ huynh và trẻ, có thể chịu ảnh hưởng của yếu tố chủ quan hoặc xu hướng trả lời theo mong đợi xã hội; (3) Nghiên cứu chưa thu thập dữ liệu thực nghiệm liên quan trực tiếp đến hoạt động can thiệp của CTXH. Vì vậy, các phân tích về vai trò nghề nghiệp chủ yếu dừng ở mức hàm ý thực hành dựa trên dữ liệu mô

tả; (4) Mặc dù đã sử dụng phỏng vấn sâu bổ trợ, song số lượng mẫu định tính còn hạn chế do đó chưa phản ánh đầy đủ sự đa dạng trải nghiệm của các nhóm gia đình khác nhau. Những hạn chế trên mở ra các hướng nghiên cứu tiếp theo nhằm nâng cao tính khái quát và chiều sâu phân tích.

7. Định hướng nghiên cứu tiếp theo

Trên cơ sở các hạn chế đã nêu, các nghiên cứu tiếp theo có thể xem xét một số hướng phát triển sau:

Thứ nhất, thiết kế các nghiên cứu can thiệp nhằm đo lường hiệu quả của các chương trình hỗ trợ cha mẹ theo hướng “emotion coaching”, qua đó kiểm chứng tác động của CTXH trong thực tiễn.

Thứ hai, mở rộng địa bàn và quy mô mẫu nghiên cứu nhằm tăng tính đại diện và khả năng khái quát hóa kết quả.

Thứ ba, kết hợp phương pháp định tính (phỏng vấn sâu, thảo luận nhóm) để làm rõ trải nghiệm cảm xúc và động lực tương tác giữa cha mẹ và con cái.

Thứ tư, so sánh giữa nhóm gia đình có và không có sự tham gia của dịch vụ CTXH nhằm đánh giá sự khác biệt về năng lực định hướng cảm xúc và mức độ thích ứng của trẻ.

Các định hướng này góp phần hoàn thiện cơ sở thực nghiệm cho việc phát triển các mô hình can thiệp phù hợp với bối cảnh Việt Nam.

8. Kết luận

Nghiên cứu cho thấy tồn tại khoảng cách đáng kể giữa nhận thức và năng lực thực hành định hướng cảm xúc của cha mẹ đối với trẻ vị thành niên, trong khi trẻ bày tỏ nhu cầu cao được thấu hiểu và đồng hành cảm xúc trong gia đình. Kết quả này gợi ý rằng thách thức chủ yếu không nằm ở thái độ của cha mẹ, mà ở hạn chế về kiến thức và kỹ năng thực hành. Trong bối cảnh đó, CTXH - với tiếp cận hệ sinh thái và dựa trên quyền trẻ em có vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ cha mẹ nâng cao năng lực định hướng cảm xúc và củng cố môi trường gia đình an toàn, thấu cảm. Đồng thời góp phần cung cấp bằng chứng thực nghiệm bước đầu về thực trạng định hướng cảm xúc trong gia đình có trẻ vị thành niên tại Hà Nội. Trên cơ sở đó, đề xuất khung hàm ý thực hành CTXH tích hợp giữa lý thuyết xã hội hóa cảm xúc và tiếp cận hệ sinh thái. Tuy nhiên, để khẳng định hiệu quả của các mô hình hỗ trợ, cần có các nghiên cứu can thiệp thực nghiệm trong thời gian tới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Centers for Disease Control and Prevention (CDC). (2019). *Preventing child abuse and neglect: A technical package*. Collaborative for Academic, Social, and Emotional Learning (CASEL). (2020). *What is social and emotional learning?*
- Denham, S. A. (1998). *Emotional development in young children*. Guilford Press.
- Durlak, J. A., Weissberg, R. P., Dymnicki, A. B., Taylor, R. D., & Schellinger, K. B. (2011). The impact of enhancing students' social and emotional learning: A meta-analysis of school-based universal interventions. *Child Development*, 82(1), 405-432.
- Eisenberg, N., Cumberland, A., & Spinrad, T. L. (1998). Parental socialization of emotion. *Psychological Inquiry*, 9(4), 241-273.
- Eisenberg, N., & Spinrad, T. L. (2004). Emotion-related regulation: Sharpening the definition. *Child Development*, 75(2), 334-339.
- England-Mason, G., Dunsmore, J. C., & Booker, J. A. (2023). Parenting interventions targeting emotion socialization: A systematic review and meta-analysis of randomized controlled trials. *Clinical Child and Family Psychology Review*.
- Gottman, J. M., Katz, L. F., & Hooven, C. (1996). Parental meta-emotion philosophy and the emotional life of families. *Journal of Family Psychology*, 10(3), 243-268.
- Havighurst, S. S., & Kehoe, C. E. (2012). Parental meta-emotion philosophy: A review of research and theoretical framework. *Child Development Perspectives*, 6(4), 417-422.
- Havighurst, S. S., Kehoe, C. E., & Harley, A. E. (2015). Tuning in to Teens: Improving parent emotion socialization to reduce youth internalizing problems. *Journal of Adolescence*, 42, 148-158.
- Kehoe, C. E., Havighurst, S. S., & Harley, A. E. (2020). The mechanisms of change in an emotion-focused parenting intervention. *Journal of Child and Family Studies*, 29(3), 1-15.
- Miller-Slough, R. L., & Dunsmore, J. C. (2019). Longitudinal relations between parent emotion socialization and adolescent adjustment. *Journal of Applied Developmental Psychology*, 63, 101065.
- National Association of Social Workers (NASW). (2012). *Standards for social work practice with families*.
- Quốc hội. (2016). *Luật Trẻ em (Luật số 102/2016/QH13)*.
- Steinberg, L. (2014). *Adolescence* (10th ed.). McGraw-Hill.
- Thủ tướng Chính phủ. (2010). *Quyết định số 32/2010/QĐ-TTg về phê duyệt Đề án phát triển nghề công tác xã hội giai đoạn 2010–2020*.
- Thủ tướng Chính phủ. (2021). *Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030*.
- United Nations Children's Fund (UNICEF). (2011). *The State of the World's Children: Adolescence – An age of opportunity*.
- United Nations Children's Fund (UNICEF). (2021). *The State of the World's Children 2021: On my mind*.
- World Health Organization (WHO). (2014). *Health for the world's adolescents*.
- World Health Organization (WHO). (2016). *INSPIRE: Seven strategies for ending violence against children*.